

## Một chuyến bay quá tr.

T&#225;c Gi&#7843;: Hoàng Ng c Nguyễn  
Th&#7913; S&#225;u, 08 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 22:08

---

Năm 1966, t i H i ngh Honolulu v i nh ng ng i lnh đ o Saigon, T ng th ng M Lyndon Baines Johnson đã nghĩ đ n vi c xây đ ng i Mi n Nam m t khi chi n tranh ch m đ t, và hai bên đ t th a thu n hình thành m t nhóm nghiên c u h n h p đ so n th o m t k ho ch tái thi t th i h u chi n. Đó là i n đ u tiên chúng ta nói đ n nh ng kh năng c t cánh c a n n kinh t Mi n Nam – m t mai khi hòa bình. L n th hai chúng ta cũng nói đ n tri n v ng c t cánh c a n n kinh t mi n Nam, đó là vào kho ng cu i năm 1974 và m t tí đ u năm 1975. C hai i n chuy n bay không th c hi n đ c. Và hành khách v n c ph i ch , ph i ch , cho đ n ngày hôm nay...



N i các m i c a T ng Th ng Nguyễn Văn Thi u v i Th T ng Phan Kh c S u (áo dài đen phía tr

## Một c h i vàng

Nhóm K ho ch h u chi n đ c thành l p vào năm 1967 v i hai ng i đ ng ch t ch là giáo s David E. Lilienthal v phía M và giáo s Vũ Qu c Thúc, v n là Th ng đ c Ngân hàng Qu c gia và là m t trong nh ng g ng m t sáng chói nh t tr ng Lu t Saigon cũng nh H c vi n Qu c gia Hành chánh, v phía Vi t Nam. Bên c nh giáo s Thúc là hai ng i ph tá n i b t, giáo s Mai Văn L và giáo s Nguyễn Nh C ng. Đây là m t th i c đ c đáo cho nh ng ông th y kh kính c a nh ng th h sinh viên th i đó r i tháp ngà đ b c vào đ i. Công vi c nghiên c u đ c ti n hành h t s c thu n i v m t chính tr và quân s. Mi n Nam đang chu n b đ t nh ng n n t ng đ u tiên cho n n Đ nh C ng hòa sau cu c b u c Qu c h i L p hi n năm 1966 và b c qua nh ng cu c b u c T ng th ng, Th ng Vi n và H Vi n vào tháng Chín và

## Một chuyên án bay quá tr.

T&#225;c Gi&#7843;: Hoàng Ng c Nguyên  
Th&#7913; S&#225;u, 08 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 22:08

---

tháng Mười năm 1967. Khoảng tháng Ba năm 1965, sau khi Mỹ quy t đ nh đ a quân chi n đ u đ n chi n tr ng mi n Nam, chi n tr ng đã tr l i th thắng b ng và qua năm 1967, l c l ng c a đ ch ô h p h n và kh năng t n công c a đ ch đã b h n ch nhi u. Không có th i đi m nào t t h n đ nói v k ho ch h u chi n.

V i s y m tr c a USAID, c quan phát tri n qu c t c a chính ph Hoa K , l c l ng nghiên c u có đ n hàng trăm ng i đã t a ra kh p các đ a ph ng, c 40 t nh và thành ph , đi xu ng c các qu n, đ đi u tra dân s , tính hình lao đ ng và nhân đ ng, nh ng ti m năng kinh t đ a ph ng trong nông nghi p, lâm nghi p, ng nghi p... Văn phòng c a Nhóm nghiên c u này đ t t i 1 Tr n Quý Khoách, Tân Đ nh, n i nh ng chuyên viên x lý nh ng k t qu đi u tra và đ nh h ng phát tri n, nh ng chi n l c c b n, nh ng chính sách th c hi n...Đi u có th nói là công cu c nghiên c u này là qui mô nh t t tr c cho đ n nay v i m t t m nhìn dài h n, đúng nh tên g i c a công trình c a nhóm “Phúc trình v K ho ch H u chi n và Phát tri n Tr ng k c a Vi t Nam C ng Hòa” (Report on Postwar Planning and Long-Term Development of the Republic of Vietnam). Đ i v i nh ng sinh viên đ c huy đ ng cho công cu c nghiên c u này, không có ch ng trình th thách hay th c t p nào tr c khi vào đ i có ý nghĩa h n.

Trong phúc trình chính c a nhóm, dày g n đ n 400 trang, nh ng tác gi đã phác h a m t h ng k ngh hóa có tính công nghi p nh trong nh ng lĩnh v c ch bi n và xu t c ng đ a trên l c l ng lao đ ng và ti m năng nông/lâm/ng nghi p. Báo cáo cũng bàn đ n h ng phi t p trung hóa k ngh , nh ng ch ng trình m mang c s h t ng, và ch nh trang đô th , nâng c p nông thôn. Có l c n nh r ng vào th i đó, chung quanh Vi t Nam ch ng nh ng ch a có con r ng hay con c p nào, mà ngay c s phát tri n th n k c a Nh t b n ch a thành “bài ca châu Á”. Ngay c Singapore cũng ch a là m t hi n t ng làm cho ng i ta ng n ng . N u xúc ti n đ c k ho ch này, chúng ta ch ng có gì tr tr ng c . Nhóm nghiên c u cũng đ a ra m t nhu c u đ u t c tính là 2 t đô la, th i nay có th là m t con s không gây m y “n t ng”, nh ng vào th i đó, là m t b o đ m đi t i ít nh t cũng đ c 5 năm. Ti t ki m qu c gia, huy đ ng đ u t n c ngoài, và vi n tr M là nh ng b o đ m v tài chánh cho k ho ch phát tri n. Đi u không nói ra, đó chính là cam k t M s tài tr 2 t cho k ho ch này.

Nh ng ng i nghiên c u đ ki n n n kinh t mi n Nam s c t cánh vào kho ng năm 1973-74. Tuy nhiên, chi c máy bay đó ch a bao gi có c h i đ c ch t o. Vào th i đi m phúc trình c a Nhóm Nghiên c u K ho ch H u chi n đ c đ a ra, tháng Ba năm 1969, ng i ta đã tr i qua T t M u Thân 1968, ông Johnson đã r i Nhà Tr ng, đ em theo c m h u chi n c a ông.

V i chính quy n m i là T ng th ng Richard Nixon và c v n Henry Kissinger, h có nh ng b n tâm khác...Vào cu i năm 1969, gi c m h u chi n đã tan thành mây khói, m c dù nh ng gì h đã s u t p, đã k t lu n, v n có nh ng giá tr nghiên c u, giá tr l ch s .

**Chiến lược phát triển**

Thực ra, nhiệm vụ đầu tiên phức tạp nhất trong phúc trình đã được thực hiện sau đó. Vào đầu năm 1973, Hiệp định Paris về chấm dứt Chiến tranh và Tái lập Hòa bình được ký kết tại Paris vào ngày 27-1, đánh dấu sự kiện chiến tranh “đàn đò” rút khỏi quân, siết chặt hơn bao quanh Sài Gòn. Miền Nam vì tình thế bất ổn buộc phải nghĩ đến những ngành kinh tế tự lực, tự cường. Giáo sư Vũ Quốc Thúc đã đưa ra Luận điểm về ngành trình vào năm 1969, Tổng trưởng Kinh tế Phạm Kim Ngọc đã công bố những biện pháp “kinh tế mùa thu” năm 1970, nhiệm vụ trước tiên là thu hẹp chi tiêu. Bên ngành thu nhập, Hà Xuân Trường là bộ trưởng “tư trên tư lợi xu hướng”, những Tiến sĩ Nguyễn Hữu Bình Trưởng ngành Tài chính và Tổng giám đốc Tổng nha Thuế vụ đã đưa ra Thuế Trú giá gia tăng. Với sự hao hụt trong vốn trong và ngoài nước và không còn chi tiêu của quân đội Đệ nhất Minh sau năm 1973 nữa, các thủ tục phân phối quân bình, kiểm soát, thuế giá gia tăng và những tìm kiếm nguồn cho ngân sách và các tổ chức mới. Tuy nhiên, không thể không nhìn đến những chuyên ngành khác tích cực trong nền kinh tế thị trường đó, cho thấy tính “bền vững” và khả năng hội nhập của ngành với dân miền nam.

Kinh tế nông nghiệp ở vùng đồng bằng sông Cửu Long đã khá phát triển trong những năm đầu của thập niên 70, không chỉ do an ninh vẫn ổn định, sự thúc đẩy của Luật Ngõng Cà Có Ruộng, sự chú ý của chính phủ có trọng tâm hơn, mà còn những nỗ lực tăng cường giáo dục, văn hóa và y tế của chính phủ này: có đến hai triệu hecta trong khu vực này: Cần Thơ và Hòa Hảo. Những năm 1972-73, người ta đã nghe nói đến lúa Thôn Nông, và đến năm 1974, miền Nam đã có một bước tiến đáng kể. Nhiệm vụ trước tiên của khu vực kinh tế đã được bắt đầu, các khu kinh tế trong nước đã dần dần hình thành, nhất là khu SONADEXI ở Biên Hòa. Luật đầu tư được ban hành vào năm 1970, thu hút một số nhà đầu tư từ Đài Loan, Nhật Bản, Hoa Kỳ... bắt đầu vào một số dự án có tính cách thăm dò, thử nghiệm. Những nhà tư bản nước ngoài cũng bắt đầu kiếm tiền ngoài trong những dự án liên doanh. Hoạt động của các Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp, Ngân hàng Phát triển Kỹ thuật, Trung tâm Phát triển Xuất khẩu, Tổng cục Phát triển Đầu tư, Ban Quản lý Khu Công nghiệp Tân Thuận đông... chỉ trong một thời gian ngắn đã tạo ra được một sinh khí mới cho hoạt động kinh tế. Đầu năm 1975, đã có đến hơn 30 nhà đầu tư trong Khu Công nghiệp Xuất khẩu và các ngành đầu tư phát triển kỹ thuật này mở ra triển vọng mới về quy trình và công nghệ làm cho những ngành công nghiệp – năng lượng có thể hình thành “giả thể vũ khí”. Nếu như không có tình hình chiến sự diễn ra thì những năm 1974, người ta có thể tưởng tượng rằng kinh tế Miền Nam có thể sánh ngang với.

Nhiệm vụ tiếp theo trong tình hình lúc đó là Việt Nam đang chào mời các hãng dầu quốc tế đến thăm dò dầu khí ở vùng Biển Đông và hãng Pecten ngày 16-10-1974 đã thông báo quyết định của những mũi khoan đầu tiên ở ngoài khơi Vũng Tàu cho thấy có dầu và khí tự nhiên đáng kể. Đầu tháng 12, hãng dầu Mobil Oil tuyên bố sẵn sàng vào thăm dò. Tổng trưởng Ngành Thương mại và Kỹ thuật Nguyễn Đệ Công trong một bài phỏng vấn đăng trên Vietnam Report số ra ngày 1-12 cho rằng đến năm 1977 Việt Nam có thể xuất khẩu dầu, với sáu giếng khoan một năm có thể kiếm

## Một chuyến bay quá trớn.

T&#225;c Gi&#7843;: Hoàng Ngọc Nguyên  
Th&#7913; S&#225;u, 08 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 22:08

---

Đến cuối năm 1973, kinh tế Việt Nam đã rơi vào khủng hoảng, ngân sách thâm hụt, lạm phát tăng vọt. Chính vì thế mà Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Văn Xuân đã quyết định mời ông Nguyễn Văn Xuân và Kissinger có thể quay mặt về phía ông Nguyễn Văn Xuân để ông nào buông tha người nào kinh tế “kể ch sù” thì miền Nam.

Vào giữa tháng 11 năm 1974, vì tình thế bất ổn, bất chấp vây cánh nhiều, chung quanh chúng tôi còn Nguyễn Văn Ngân và Hoàng Đức Nhã, Tổng thống Thiệu và Thủ tướng Trần Thiện Khiêm phải thay thế họ như toàn bộ những người lãnh đạo trong lĩnh vực kinh tế tài chính. Tôi nghĩ Nguyễn Văn Xuân sẽ không làm như ông Nguyễn Văn Xuân, ông Liên trưởng, ông Phó Tổng thống Trần Văn Hương... Một khác, ông Xuân mới 37 tuổi, năm 27 tuổi đã mắc bà ba đen làm Tổng giám đốc Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp, là người có chí, tham vọng, có một tí kiêu cách, những chức vụ sau này làm “Tổng đốc” Quốc Phát triển Kinh tế Quốc gia, “nắm vùng” trong Ngân hàng Quốc gia “chiêu binh mãi mã”, không phải để mà chơi. Nếu được mà chơi, ông sẽ không đòi làm “nhập chính kinh tế” (economic czar) và không xây dựng một đội ngũ các bộ trưởng, thủ trưởng làm việc với ông.

Nguyên của một đội ngũ cũ ra đi, gồm có Tổng trưởng Thu nhập và Kinh tế Nguyễn Đức Cường, Tổng trưởng Canh Nông Tôn Thất Trình, Tổng trưởng Tài chính Châu Kim Nhân, Tổng trưởng Kế hoạch Phạm Kim Ngọc. Những người mới là Tổng trưởng Thương mại và Tiếp tế Nguyễn Văn Diệp (vốn là tổng giám đốc Việt Nam Ngân hàng), Tổng trưởng Tài chính Lê Quang Trưởng (vốn là tổng thư ký của Bộ này), Tổng trưởng Kế hoạch Nguyễn Tiến Hùng, Thủ trưởng đốc trách canh nông Đoàn Minh Quan và Thủ trưởng đốc trách kinh tế Nguyễn Hữu Tấn.

## Giấc mơ gãy cánh

Sau nhiều năm mai phục, ông Xuân chờ đợi nh cao độ trong hơn năm tháng. Ông Xuân thấy gì và nghĩ gì về tình hình đất nước trong tình hình đó? Có lẽ vào thời đó, ban đêm trong biệt thự xinh xắn trên đường Mạc Đĩnh Chi ông vẫn còn giấc mơ là người đưa ra phi đội để cất cánh. Những ban ngày, khi đến văn phòng để đưa cậu xa lạ nhìn ra bên ngoài, ông hiểu rằng tất cả mọi chuyến đi của phi đội gác lại cả với làn sóng người tiến lên để về thành phố và đường giao thông, tiếp tế bắt đầu kết thúc. Cậu cùng giấc mơ cất cánh gãy cánh! Ông không ngờ tình thế trong hai tháng Ba và Tư năm 1975 diễn tiến mau đến thế. Phải chăng cái “phần vinh quang” của miền nam là cái họa, thúc đẩy miền bắc hành động nhanh chóng trước khi chiếc máy bay có thể đưa ra đường bay và vọt lên trên không trung thì lúc đó với theo không còn kịp nữa?

Năm nay ông Xuân 72 tuổi. Ông ở đâu đó trên trái đất này. Ông còn nhớ thì ghi chép cho

## Một chuyên bay quá tr.

T&#225;c Gi&#7843;: Hoàng Ngọc Nguyên

Th&#7913; S&#225;u, 08 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 22:08

---

những thứ h sau này hiểu rằng ông đã thấy gì, nghĩ gì và có những gì ông đã không thấy, không nghĩ tới trong thời gian đó. Những có một điều này đáng chú ý: trong nhóm của ông thời đó có ông Nguyễn Văn Diệp, mà ông Diệp là ai thì hiểu người biết, và chắc chắn Ông Thiệu, ông Khiêm, Thiệu từng ông Nguyễn Khắc Bình đều là biết. Vì ông Diệp, ngoài là một chuyên viên từng ông từng ngân hàng, tài chính, là người rõ ràng, minh bạch. Vào ngày 29-4, ông Diệp được phép đi vào Trại David gặp những người đi di tản phía bên kia, một hành động sau này ông nói là “xác nhận lòng xu hướng ao bùn để hái lấy một đóa sen”. Ông Diệp đã một tháng sáu năm 1985. Ông Hồ là người có thể hiểu rõ ý đó hơn ai hết.

Trong ngày 30-4 năm nay, người ta vẫn còn phải chờ đợi những bài ký giá trị, can đảm, trung thực, bởi vì lịch sử không thể được soi sáng, chúng phân tích được gì cả, nếu không có những bài ký từ những người nói có thể quyên. Nếu ông Hồ còn viết được gì về thời điếm đó, đó là điều đáng hoan nghênh. (HNN)